

Số: **1523** /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày **15** tháng **11** năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ năm học 2019 - 2020

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ năm học 2019 - 2020.

**Điều 2.** Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

#### **Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB<sub>(8)</sub>.



**GS.TS Trần Thanh Hải**

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA TRẮC ĐỊA BĐ & QLĐĐ  
NĂM HỌC 2019 - 2020**

(Ban hành kèm theo QĐ số: /QĐ-MĐC ngày tháng năm 2019)

| TT | Họ và tên            | Đơn vị                     | Lớp phụ trách                 |
|----|----------------------|----------------------------|-------------------------------|
| 1  | Nguyễn Văn Lợi       | Bộ môn Bản đồ              | Bản đồ K60                    |
| 2  | Đinh Hải Nam         | Bộ môn Địa chính           | Địa chính K60                 |
| 3  | Trần Xuân Miến       | Bộ môn Địa chính           | Quản lý đất đai A, B K61      |
| 4  | Nguyễn Thị Dung      | Bộ môn Địa chính           | Quản lý đất đai K62           |
| 5  | Phạm Thị Kim Thoa    | Bộ môn Địa chính           | Quản lý đất đai K63, K64      |
| 6  | Phạm Ngọc Quang      | Bộ môn Trắc địa cao cấp    | Trắc địa K60, K61A            |
| 7  | Lê Thị Thanh Tâm     | Bộ môn Trắc địa cao cấp    | Trắc địa K63                  |
| 8  | Trần Thùy Linh       | Bộ môn Trắc địa công trình | Trắc địa B K61                |
| 9  | Nguyễn Thị Kim Thanh | Bộ môn Trắc địa công trình | LT Trắc địa K63, Trắc địa K64 |
| 10 | Nguyễn Viết Nghĩa    | Bộ môn Trắc địa mỏ         | Trắc địa mỏ K60               |
| 11 | Hoàng Thị Thùy       | Bộ môn Trắc địa Phổ thông  | Trắc địa K62                  |